

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *10* /2017/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày *11* tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số nội dung của Quy định về việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, chi phí lập quy hoạch xây dựng và chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 09/9/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Khánh Hòa tại Tờ trình số 2349/TTr-SXD ngày 03 tháng 7 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quy định về việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, chi phí lập quy hoạch xây dựng và chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 09/9/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ toàn bộ nội dung Chương II (Lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình), nội dung điểm a Khoản 1 Điều 1, nội dung Khoản 1 Điều 21 và các nội dung khác có liên quan đến việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 09/9/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi là Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND).



2. Bãi bỏ các Phụ lục số 1,2,3 và 4 ban hành kèm theo Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND.

3. Sửa đổi nội dung Điều 16 Chương III (Lập và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị) của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND như sau:

“Điều 16. Lập, thẩm định, phê duyệt dự toán và thực hiện dịch vụ công ích đô thị.

1. UBND tỉnh ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) tổ chức thực hiện việc lập kế hoạch, dự toán dịch vụ công ích đô thị; thẩm định, phê duyệt dự toán dịch vụ công ích đô thị. UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức, phân công nhiệm vụ cho phòng chuyên môn hoặc bộ phận chuyên môn trực thuộc để thực hiện các công việc nêu trên.

2. Giá dự toán dịch vụ công ích đô thị được phê duyệt là cơ sở để tổ chức thực hiện khi lựa chọn phương thức cung ứng dịch vụ công ích (là cơ sở để xác định giá gói thầu khi lập kế hoạch đấu thầu; là căn cứ để thương thảo hợp đồng khi đặt hàng, căn cứ để giao kế hoạch theo kế hoạch đấu thầu được phê duyệt).

3. Ủy quyền Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt kế hoạch đấu thầu và tổ chức đăng tải thông tin về đấu thầu các dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Tùy theo tình hình thực tế ở từng địa phương, việc phân chia các gói thầu dịch vụ công ích đô thị do UBND cấp huyện xem xét đề xuất, có thể đấu thầu chung cho tất cả các loại dịch vụ công ích đô thị hoặc đấu thầu riêng cho từng loại dịch vụ công ích đô thị khác nhau.

4. UBND cấp huyện phê duyệt hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu và phê duyệt kết quả đấu thầu đối với các dịch vụ công ích đô thị theo quy định của pháp luật đấu thầu.

4. Sửa đổi, bổ sung nội dung Khoản 1 Điều 17 Chương III (Lập và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị) của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND như sau:

“1. Hệ thống các đơn giá dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa bao gồm : Đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp rác thải đô thị; Đơn giá duy trì hệ thống thoát nước đô thị; Đơn giá duy trì hệ thống cây xanh đô thị và Đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng. Hệ thống các đơn giá trên được UBND tỉnh Khánh Hòa công bố và Bảng giá vật liệu xây dựng do Liên sở Tài chính – Xây dựng công bố là cơ sở áp dụng để xác định dự toán và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

1.1. Trường hợp Liên sở Tài chính-Xây dựng công bố giá vật liệu xây dựng chưa kịp thời hoặc chưa phù hợp với thực tế hoặc giá vật liệu xây dựng không có

trong công bố giá vật liệu thì sử dụng báo giá của các nhà sản xuất, thông tin giá của nhà cung cấp và phải đảm bảo tính cạnh tranh, đồng thời chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác; Khi thực hiện thanh quyết toán phải có hóa đơn, chứng từ cụ thể. Giá nguyên liệu, nhiên liệu và vật liệu xây dựng trong công bố giá của cơ quan có thẩm quyền chưa phù hợp với thực tế được hiểu là có sự chênh lệch lớn giữa giá cùng một loại nguyên liệu, nhiên liệu và vật liệu xây dựng đó có trong công bố giá của cấp có thẩm quyền so với giá cả thực tế trên thị trường tại cùng một thời điểm và cùng một địa bàn.

1.2. Trường hợp vật liệu chưa có trên thị trường hoặc các nhà thầu tự sản xuất vật liệu xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư thì giá vật liệu được lấy theo mức giá hợp lý với điều kiện đáp ứng được các yêu cầu đặt ra về chủng loại, chất lượng, số lượng, tiến độ cung ứng,... và đảm bảo tính cạnh tranh.

1.3. Đối với những vật liệu không có trên thị trường nơi xây dựng công trình thì giá vật liệu này bằng giá vật liệu được công bố cộng chi phí vận chuyển đến công trình và các chi phí khác có liên quan.

1.4. Khi lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị phải thực hiện kiểm tra sự phù hợp giữa giá và chủng loại vật liệu sử dụng vào công trình theo thiết kế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2017 và bãi bỏ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa, về việc sửa đổi Quyết định số 29/2010/QĐ-UBND ngày 09/9/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định về việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, chi phí lập quy hoạch xây dựng và chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, KGVX, NC;
- Lưu VT, VC, CN, BN, HM, TN, HgP.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Công Thiên